**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2**

**Tên bài họ**c: ***Bài: TRÁI CHÍN***

Tuần: 24 Tiết: 231+232 Ngày dạy: 26/2/2025

***I. Yêu cầu cần đạt:*** Giúp HS:

-Tìm được từ ngữ tả mùi hương của một loại cây, hoa, quả theo gợi ý; nêu được phỏng đoán của bản thân về nội dung bài đọc qua tên bài và tranh minh hoạ.

- Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng nhịp thơ, dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa; hiểu nội dung bài đọc: *Miêu tả vẻ đẹp của đồng lúa chín và bàv tỏ lòng biết ơn nhũng ngườỉ nông dân đã làm ra hạt lúa,* biết liên hệ bản thân: *Kính trọng, biết ơn người nông dân,* biết chia sẻ tranh (hoặc ảnh) về cảnh vật ở quê hoặc nơi mình sống, nói câu bày tỏ cảm xúc về cảnh vật đó.

- Bồi dưỡng cho HS phẩm chất *yêu nước, trách nhiệm,* giúp HS nhận thức được sự giàu đẹp của quê hương.

- Bước đầu thể hiện tình yêu quê hương, nơi mình sống bằng các việc làm cụ thể (kính trọng, biết ơn người lao động, tham gia các hoạt động phù hợp với lứa tuổi...

\* Lồng ghép GDĐP: Chủ đề 6: Trái cây Vân Hòa

***II. Đồ dùng dạy học:***

- SHS, VTV, VBT, SGV.  
- Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác; tranh ảnh SHS phóng to (nếu được).  
- Bài hát về mùa lúa chín.

***III. Các hoạt động dạy học:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của Giáo viên*** | ***Hoạt động của Học sinh*** |
|  | ***1. Khởi động: 5’*** |  |
|  | *-*HS hoạt động nhóm đôi hoặc nhóm nhỏ, thi đố bạn về các loại trái cây mà em biết theo mẫu gợi ý.   * HS nghe GV giới thiệu bài mới, quan sát GV ghi tên bài đọc mới *Trái chín.* * HS đọc tên bài kết hợp với quan sát tranh minh hoạ để phán đoán nội dung bài đọc: tên gọi, đặc điểm riêng của mỗi loại trái cây có trong bài. | * HS chia sẻ trong nhóm * Hs hát * HS đọc |
|  | ***2. Khám phá và luyện tập 25’*** |  |
|  | ***2.1. Luyện đọc thành tiếng***  - HS nghe GV đọc mẫu (Gợi ý: giọng đọc thong thả, vui tươi).  - HS nghe GV hướng dẫn đọc và luyện đọc một số từ khó: *xù xì, chín, tàn nhang, lấm chấm, xa-pô-chê,…* ; hướng dẫn cách ngắt nghỉ hơi sau các dòng thơ, khổ thơ.  - HS đọc thành tiếng câu, đoạn, bài đọc trong nhóm nhỏ và trước lớp. | * HS nghe đọc   - HS lắng nghe GV đọc mẫu  - Luyện đọc từ khó.  - HS đọc thành tiếng câu, đoạn, bài đọc trong nhóm nhỏ và trước lớp  - HS lắng nghe. |
|  | ***2.2 Luyện đọc hiểu***  - HS giải thích nghĩa của một số từ khó, VD: *lấm chấm* (có nhiều chấm nhỏ rải rác)*,*…  - HS đọc thầm lại bài đọc, thảo luận theo cặp/ nhóm nhỏ để trả lời câu hỏi trong SHS.  - HS nêu nội dung bài: *Miêu tả vẻ đẹp, đặc điểm riêng của các loại trái cây khi chín*.  - HS liên hệ bản thân: *Yêu quý vẻ đẹp của thiên nhiên quanh mình.*  *- Gv đặt câu hỏi:*  *+ Em hãy kể tên một số loại trái cây ở quê hương em?*  *+ Em haỹ mô tả về loại trái cấy đó?( hình dáng, màu sắc, kích thước,....)*  *+ Em hãy nêu những lợi ích của loại trái cây đó đối với sức khỏe?*  ***-Gv cho hs trình bày trước lớp.***  ***- Gv tổng hợp, cho hs xem một số hình ảnh về một số loài trái cây đặc trưng ở Phú yên*** | * HS đọc thầm * ND: *Mọi đồ đạc trong nhà đều có ích lợi và gần gũi, thân quen với con người người.* * HS chia sẻ   -Hs trả lời:  + Xoài, dứa, trái đỏ,....  + Dứa: màu vàng, có các mắt nhỏ,....  + Dứa giúp làm đẹp gia, có lợi cho cơ thể,....  -Hs trình bày.  -Hs quan sát, lăngs nghe. |
|  | **Tiết 2** | |
|  | ***2.3 Luyện đọc lại***  - HS nêu cách hiểu của em về nội dung bài. Từ đó, bước đầu xác định được giọng đọc toàn bài và một số từ ngữ cần nhấn giọng.  - HS nghe GV đọc lại khổ thơ thứ hai và ba.  - HS luyện đọc trong nhóm nhỏ, trước lớp khổ thơ thứ hai và ba.  - HS luyện đọc thuộc lòng 2 khổ thơ em thích theo cách GV hướng dẫn (PP xoá dần).  - HS luyện đọc thuộc lòng 2 khổ thơ em thích trong nhóm đôi.  - Một vài HS thi đọc thuộc lòng 2 khổ thơ em thích trước lớp.  - HS nghe bạn và GV nhận xét. | *-* HS nhắc lại nội dung bài  - HS nghe GV đọc  - HS luyện đọc  - HS luyện đọc thuộc lòng  - HS thi đọc thuộc lòng 2 khổ thơ em thích trước lớp. |
|  | * 1. ***Luyện tập mở rộng***   - HS xác định yêu cầu của hoạt động *Cùng sáng tạo - Bảng màu kì diệu*.  - HS trao đổi trong nhóm nhỏ: nêu màu sắc của hoa hồng, thanh long, xoài, hoa lay-ơn; nói câu tả màu sắc của một loài hoa hoặc quả mình chọn (*Lưu ý*: HS có thể chọn hồng vàng, đỏ, tím, xanh; xoài: vàng (xoài cát, xoài thanh ca, xoài thơm), xanh (xoài tượng, xoài Thái);… GV không gò ép HS theo 1, 2 màu thường thấy, chỉ nhắc nhở hướng dẫn khi HS chọn/ nói màu, câu có nội dung ảnh hưởng đến thuần phong mĩ tục).  - HS thực hiện vào VBT.  - HS nghe một vài nhóm trình bày kết quả trước lớp và nghe GV nhận xét kết quả (GV có thể tổ chức trò chơi tiếp sức/ truyền điện). | - HS xác định yêu cầu  - HS trao đổi trong nhóm tìm tên đồ vật bắt đầu bằng chữ ch.  - HS đặt câu với tiếng vừa tìm được.  - HS nghe một vài nhóm trình bày kết quả trước lớp và nghe GV nhận xét kết quả. |
|  | ***3 Hoạt động nối tiếp:5’***  - Giáo viên yêu cầu học sinh đọc lại bài và nêu nội dung bài đọc.  - Giáo viên dặn học sinh về nhà đọc lại bài và chuẩn bị bài tiếp theo. | - Nhận xét, tuyên dương.  - Về học bài và chuẩn bị bài cho tiết sau. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG SAU TIẾT DẠY:**